

BÁO CÁO THẨM TRA

**Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư 03 dự án nhóm B
và cho ý kiến 02 dự án nhóm A sử dụng vốn đầu tư công trung hạn 5 năm
giai đoạn 2016-2020 của thành phố Hà Nội**
(Ban Kinh tế - Ngân sách trình HĐND Thành phố khóa XV, kỳ họp thứ 9)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Thực hiện quy định của Luật và phân công của Thường trực HĐND Thành phố, Ban Kinh tế - Ngân sách đã chủ trì, phối hợp các ban HĐND Thành phố tổ chức thẩm tra các tờ trình số 102/TTr-UBND ngày 26/6/2019, 107/TTr-UBND ngày 27/6/2019, 113/TTr-UBND ngày 01/7/2019, 114/TTr-UBND ngày 01/7/2019 và 117/TTr-UBND ngày 03/7/2019 và hồ sơ kèm theo về điều chỉnh chủ trương đầu tư 03 dự án nhóm B và cho ý kiến 02 dự án nhóm A (thuộc danh mục các dự án trình cho ý kiến, phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư tại tờ trình số 100/TTr-UBND ngày 20/6/2019 và dự thảo Nghị quyết) do UBND Thành phố trình HĐND Thành phố tại kỳ họp thứ 9. Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo HĐND Thành phố tổng hợp kết quả thẩm tra như sau:

I. Về hồ sơ UBND Thành phố trình

1. Đến ngày 03/7/2019, Ban tiếp tục nhận được 05 hồ sơ (bao gồm 03 hồ sơ đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án nhóm B và 02 hồ sơ đề xuất cho ý kiến trước khi trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư dự án nhóm A). Các hồ sơ đảm bảo đủ thành phần như quy định tại điều 22 nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2018 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

2. Các nội dung do UBND Thành phố trình thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của HĐND Thành phố theo quy định của Luật Đầu tư công.

II. Về nội dung UBND Thành phố trình

1. 05 dự án UBND trình HĐND Thành phố quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư và cho ý kiến tại kỳ họp này đều là những dự án cần thiết đầu tư để phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo điều kiện làm việc của cơ quan chính

quyền địa phương, tăng cường hợp tác với tỉnh bạn của Thành phố thuộc lĩnh vực giao thông (04 dự án), hoạt động cơ quan nhà nước (01 dự án); trong số 05 dự án có 04 dự án thuộc danh mục dự án tại nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 04/12/2017 và nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 04/12/2018 của HĐND Thành phố (01 dự án thuộc danh mục dự án XDCB tập trung; 01 dự án thuộc danh mục tiếp tục hoàn thiện thủ tục để cập nhật, bổ sung vào kế hoạch đầu tư công trung hạn; 02 dự án thuộc danh mục dự án trọng điểm), 01 dự án đầu tư từ ngân sách Thành phố chưa có trong danh mục đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 của Thành phố¹.

(Chi tiết tại phụ lục 1 kèm theo)

2. Căn cứ hồ sơ trình đã được các cơ quan chuyên môn của UBND Thành phố thẩm định đảm bảo đủ điều kiện quyết định chủ trương đầu tư theo quy định tại điều 18 Luật Đầu tư công, Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất trình HĐND Thành phố phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với dự án Xây dựng công trình biểu tượng cột cờ Hà Nội tại tỉnh Cà Mau.

3. Đề đại biểu HĐND Thành phố có thêm thông tin thảo luận, quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư và cho ý kiến, đề nghị UBND Thành phố bổ sung làm rõ một số nội dung đối với 04 dự án, cụ thể như sau:

3.1. Đối với dự án Xây dựng đường Tây Thăng Long đoạn từ đường Phạm Văn Đồng đến đường Văn Tiến Dũng thuộc địa bàn quận Bắc Từ Liêm: Làm rõ nguồn vốn và khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công phù hợp với tiến độ thực hiện dự án. Đề nghị điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đảm bảo tính khả thi trong tổ chức thực hiện, tính toán nguồn thu từ tiền sử dụng đất (phần điều tiết về ngân sách Thành phố) đã dự kiến bố trí cho Dự án để đưa vào nguồn thu ngân sách Thành phố theo quy định, rút kinh nghiệm trong việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án chưa đúng với chủ trương đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3.2. Đối với dự án Xây dựng trụ sở Quận ủy, HĐND, UBND quận Bắc Từ Liêm: Làm rõ nguồn vốn và khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công phù hợp với tiến độ thực hiện dự án, đồng thời yêu cầu tính toán nguồn thu từ tiền sử dụng đất (phần điều tiết về ngân sách Thành phố) đã dự kiến bố trí cho Dự án để đưa vào nguồn thu ngân sách Thành phố theo quy định.

3.3. Đối với 02 dự án nhóm A gồm (1) Tuyến đường kết nối đường Pháp Vân - Cầu Giẽ với đường Vành đai 3 và (2) Xây dựng cầu Vĩnh Tuy - giai đoạn 2:

¹ Dự án Xây dựng trụ sở Quận ủy, HĐND, UBND quận Bắc từ Liêm

Đề nghị điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đảm bảo tính khả thi trong tổ chức thực hiện.

(Chi tiết các dự án tại Phụ lục 2 kèm theo).

III. Về dự thảo nghị quyết

Ban đã thẩm tra dự thảo Nghị quyết tại báo cáo số 38/BC-HĐND ngày 01/7/2019. Trên cơ sở 05 dự án được trình hồ sơ bổ sung được thẩm tra tại Báo cáo này, Ban đề nghị chuẩn xác lại về số lượng và danh mục các dự án được HĐND Thành phố cho ý kiến và phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư, chuẩn xác lại thông tin về thời gian thực hiện dự án, nguồn vốn của dự án đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối vốn cho dự án bổ sung một số nội dung cần quan tâm trong quá trình lập và phê duyệt một số dự án theo ý kiến thẩm tra của Ban (nếu được HĐND Thành phố thống nhất).

Trên cơ sở giải trình, tiếp thu của UBND Thành phố và ý kiến của đại biểu HĐND, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị HĐND Thành phố thông qua Nghị quyết về Phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 của thành phố Hà Nội.

Ban Kinh tế - Ngân sách kính trình HĐND Thành phố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- UBND Thành phố;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Các ban HĐND Thành phố;
- Các văn phòng: HĐND, UBND Thành phố;
- Sở KH&ĐT;
- Lưu: VT, KTNS_{Cường} ✓

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**



Hồ Văn Nga

Phụ lục 1
DANH MỤC DỰ ÁN UBND THÀNH PHỐ TRÌNH BỎ SUNG HĐND THÀNH PHỐ
PHÊ DUYỆT ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ/CHO Ý KIẾN TẠI KỲ HỌP THỨ 9
(Kèm theo báo cáo số 50/BC-HĐND ngày 06/7/2019 của Ban Kinh tế - Ngân sách)

TT	Dự án	Nhóm dự án		TMĐT	Thời gian thực hiện	Chủ đầu tư	Ghi chú
		A	B				
	Tổng cộng	2	3	7.142.241			
I	Cho ý kiến về chủ trương đầu tư dự án	2		5.122.008			
I.1	Các lĩnh vực hoạt động kinh tế	2		5.122.008			
*	Lĩnh vực hạ tầng giao thông	2		5.122.008			
1	Xây dựng tuyến đường kết nối đường Pháp Vân - Cầu Giẽ với đường Vành đai 3	1		2.560.752	2019-2021	BQLDA ĐTXD CT Giao thông	
2	Xây dựng cầu Vĩnh Tuy (giai đoạn 2)	1		2.561.256	2019-2022	BQLDA ĐTXD CT Giao thông	Chuyển từ đầu tư theo hình thức BT sang đầu tư từ ngân sách Thành phố
II	Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án	3		2.020.233			
II.1	Các lĩnh vực hoạt động kinh tế	1		1.498.200			
*	Lĩnh vực hạ tầng giao thông	1		1.498.200			
1	Xây dựng đường Tây Thăng Long (đoạn từ đường Phạm Văn Đồng đến đường Văn Tiến Dũng), quận Bắc Từ Liêm	1		1.498.200	2017-2019	UBND quận Bắc Từ Liêm	Chuyển nguồn vốn đầu tư từ nguồn thu đấu giá QSD đất sang từ NSTP
II.2	Lĩnh vực hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	1		373.000			
1	Xây dựng trụ sở làm việc Quận ủy - HĐND - UBND quận Bắc Từ Liêm	1		373.000	2017-2020	UBND quận Bắc Từ Liêm	Chuyển nguồn vốn đầu tư từ NSTP 50% TMĐT và nguồn thu đấu giá QSD đất (xin cơ chế Thành phố điều tiết lại cho quận 50% TMĐT) sang từ NSTP 100% TMĐT
II.3	Lĩnh vực hợp tác với tỉnh bạn	1		149.033			
1	Xây dựng công trình biểu tượng cột cờ Hà Nội tại tỉnh Cà Mau	1		149.033	2016-2019	BQLDA ĐTXD CT Dân dụng & Công nghiệp	Bổ sung quy mô đầu tư đoạn tuyến đường dài 240m với kinh phí tăng thêm 10,7 tỉ đồng

Phụ lục 2

Thẩm tra nội dung phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án và cho ý kiến đối với dự án nhóm A

(Kèm theo báo cáo số 50/BC-HĐND ngày 06/7/2019 của Ban Kinh tế - Ngân sách)

I. CHO Ý KIẾN ĐỐI VỚI DỰ ÁN NHÓM A TRƯỚC KHI TRÌNH THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ XEM XÉT, QUYẾT ĐỊNH

1. Dự án Tuyến đường kết nối đường Pháp Vân - Cầu Giẽ với đường Vành đai 3

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp quy hoạch chung xây dựng Thủ đô; quy hoạch giao thông vận tải Thủ đô; quy hoạch phân khu đô thị H2-4.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 04/12/2018 của HĐND Thành phố đã dự kiến 2.500 tỉ đồng cho giai đoạn 2019-2020 để cân đối cho danh mục 100 dự án tiếp tục hoàn thiện thủ tục để cập nhật, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn, trong đó đã cân đối chi tiết 1.105 tỉ đồng cho 32 dự án, còn 68 dự án (trong đó có Dự án đang đề xuất) được cân đối trong tổng 1.395 tỉ đồng. Dự án dự kiến thực hiện trong các năm 2019-2021 với TMĐT là 2.560,752 tỉ đồng. UBND Thành phố báo cáo cân đối tối thiểu 200 tỉ đồng trong các năm 2019-2020 để thực hiện thủ tục đầu tư và GPMB. Hiện đã là giữa năm 2019, việc hoàn thành Dự án vào năm 2021 theo đề xuất (trong khi còn phải trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư, khối lượng đầu tư lớn, phức tạp) là khó khả thi. Ban đề nghị điều chỉnh thời gian thực hiện dự án để đảm bảo tính khả thi trong tổ chức thực hiện.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo quốc

phòng, an ninh. Dự án có ý nghĩa tích cực đến việc phát triển kinh tế - xã hội của quận Hoàng Mai và huyện Thanh Trì cũng như của Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng phục vụ nhu cầu khu vực, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện. Tuyến đường sau khi hoàn thành đưa vào sử dụng không thực hiện thu phí thu hồi vốn đối với người và phương tiện. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Ban đề nghị rà soát điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án đảm bảo tính khả thi trong tổ chức thực hiện.

2. Dự án Xây dựng cầu Vĩnh Tuy - giai đoạn 2

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp quy hoạch chung xây dựng Thủ đô, quy hoạch giao thông vận tải Thủ đô.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án đã được UBND Thành phố phê duyệt tại quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 05/10/2011 từ nguồn vốn ngân sách Thành phố nhưng thuộc đối tượng phải đình hoãn, hoãn tiến độ tại văn bản số 4424/UBND-KH&ĐT ngày 21/6/2013. HĐND Thành phố đã có các nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 06/12/2016 và 15/NQ-HĐND ngày 04/12/2017 về kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 của Thành phố, theo đó Dự án là công trình trọng điểm được chuyển nguồn vốn đầu tư từ ngân sách Thành phố sang đầu tư theo hình thức BT để tiếp tục triển khai. Tuy nhiên do vướng mắc trong cơ chế sử dụng tài sản công để thanh toán cho các nhà đầu tư khi thực hiện dự án đầu tư theo hình thức đối ứng BT nên đến nay Dự án chưa được triển khai. Nay UBND Thành phố đề nghị điều chỉnh nguồn vốn Dự án từ đầu tư theo hình thức BT sang đầu tư từ ngân sách Thành phố và triển khai theo quy định của Luật Đầu tư công, theo đó phải trình HĐND Thành phố cho ý kiến trước khi trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định chủ trương đầu tư Dự án.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án thuộc danh mục công trình trọng điểm giai đoạn 2016-2020 của Thành phố tại nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 04/12/2017 của HĐND Thành phố với hình thức đầu tư BT, chưa được cân đối nguồn vốn đầu tư công cho Dự án. UBND Thành phố báo cáo nhu cầu vốn trong năm 2020 cho Dự án là 300 tỉ đồng sẽ được cân đối từ nguồn tăng thu, kết dư ngân sách giai đoạn 2016-2020 (nếu có) và từ nguồn điều chỉnh giảm kế hoạch vốn các dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 của Thành phố, cần thiết sẽ

huy động các nguồn vốn từ vay ngân quỹ nhân rồi, phát hành trái phiếu,... Nhu cầu vốn giai đoạn 2021-2025 sẽ được cân đối trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của Thành phố. Hiện đã là giữa năm 2019, việc hoàn thành Dự án vào năm 2022 theo đề xuất (trong khi còn phải trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư, khối lượng đầu tư lớn, phức tạp) là khó khả thi. Ban đề nghị điều chỉnh thời gian thực hiện dự án để đảm bảo tính khả thi trong tổ chức thực hiện.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án không gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh. Dự án có ý nghĩa tích cực đến việc phát triển kinh tế - xã hội của quận Hai Bà Trưng và quận Long Biên cũng như của Thành phố.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án đã được quyết định đầu tư theo hình thức đối tác công tư (BT), tuy nhiên do vướng mắc trong cơ chế sử dụng tài sản công để thanh toán cho các nhà đầu tư khi thực hiện dự án đầu tư theo hình thức đối ứng BT nên chưa triển khai được. Để đẩy nhanh tiến độ cần điều chỉnh sang thực hiện từ nguồn vốn đầu tư công.

Ban đề nghị điều chỉnh thời gian thực hiện dự án để đảm bảo tính khả thi trong tổ chức thực hiện.

II. ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN NHÓM B

1. Dự án Xây dựng đường Tây Thăng Long đoạn từ đường Phạm Văn Đồng đến đường Văn Tiến Dũng thuộc địa bàn quận Bắc Từ Liêm

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án không làm thay đổi mục tiêu đầu tư, quy mô đầu tư, địa điểm đầu tư. Do vậy không thay đổi sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Đây là nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Tại nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 04/12/2017 của HĐND Thành

phổ đã xác định Dự án thuộc danh mục công trình trọng điểm của Thành phố giai đoạn 2016-2020 với nguồn vốn đầu tư từ nguồn thu đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm, do đó chưa cân đối nguồn vốn đầu tư công cho Dự án. Báo cáo thẩm định số 422/BC-KH&ĐT ngày 19/6/2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư chưa nêu được khả năng cân đối vốn cho Dự án để đảm bảo khả năng thực hiện Dự án theo đúng tiến độ đã được phê duyệt (2017-2020). Bên cạnh đó, hiện đã là giữa năm 2019, việc hoàn thành Dự án vào năm 2020 theo tiến độ đã phê duyệt (trong khi hiện còn phải điều chỉnh nguồn vốn thực hiện, chưa được bố trí vốn thực hiện, chưa thanh toán giải ngân) là khó khả thi.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án không làm thay đổi các nội dung liên quan đến khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình hạ tầng phục vụ nhu cầu khu vực, do cơ quan nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện. Tuyến đường sau khi hoàn thành đưa vào sử dụng không thực hiện thu phí thu hồi vốn đối với người và phương tiện. Vì vậy, Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

h) UBND Thành phố phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án với thời gian thực hiện dự án có thay đổi so với chủ trương đầu tư Dự án đã được phê duyệt là chưa đúng với quy định tại khoản 2 điều 16 Luật Đầu tư công quy định các hành vi bị cấm trong đầu tư công.

Ban đề nghị làm rõ nguồn vốn và khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công phù hợp với tiến độ thực hiện dự án, điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đảm bảo tính khả thi trong tổ chức thực hiện, tính toán nguồn thu từ tiền sử dụng đất (phần điều tiết về ngân sách Thành phố) đã dự kiến bố trí cho Dự án để đưa vào nguồn thu ngân sách Thành phố theo quy định, rút kinh nghiệm trong việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án chưa đúng với chủ trương đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Dự án Xây dựng trụ sở Quận ủy, HĐND, UBND quận Bắc Từ Liêm

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án không làm thay đổi mục tiêu đầu tư, quy mô đầu tư, địa điểm đầu tư. Do

vậy không thay đổi sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Đây là nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án thuộc danh mục Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 của Thành phố tại nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 04/12/2017 của HĐND Thành phố, theo đó đã được cân đối 180 tỉ đồng từ ngân sách Thành phố trong các năm 2019-2020/tổng mức đầu tư 370,878 tỉ đồng. Tuy nhiên báo cáo thẩm định số 423/BC-KH&ĐT ngày 19/6/2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư chưa nêu được khả năng cân đối ngân sách Thành phố đối với phần vốn còn lại cho Dự án để đảm bảo khả năng thực hiện Dự án theo đúng tiến độ đã được phê duyệt (2017-2020).

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án không làm thay đổi các nội dung liên quan đến khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án là công trình trụ sở cơ quan nhà nước, không có khả năng thu hồi vốn, không được dự kiến đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Ban đề nghị làm rõ nguồn vốn và khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công phù hợp với tiến độ thực hiện dự án, đồng thời yêu cầu tính toán nguồn thu từ tiền sử dụng đất (phần điều tiết về ngân sách Thành phố) đã dự kiến bố trí cho Dự án để đưa vào nguồn thu ngân sách Thành phố theo quy định.

3. Dự án Xây dựng công trình biểu tượng cột cờ Hà Nội tại tỉnh Cà Mau

a) Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: UBND tỉnh Cà Mau có văn bản số 4678/UBND-XD ngày 15/6/2017 đề nghị thành phố Hà Nội hỗ trợ xây dựng bổ sung hạng mục tuyến đường nhằm phát huy hiệu quả đầu tư toàn dự án Xây dựng công trình biểu tượng cột cờ Hà Nội tại tỉnh Cà Mau. Đây là công trình do thành phố Hà Nội hỗ trợ tỉnh Cà Mau, thực hiện trên địa bàn tỉnh Cà Mau theo đề nghị

của UBND tỉnh Cà Mau, do vậy UBND tỉnh Cà Mau chịu trách nhiệm về sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Đây là nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đã được phê duyệt.

c) Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Tại quyết định số 6688/QĐ-UBND ngày 07/12/2018 của UBND Thành phố về kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán thu chi ngân sách năm 2019 của Thành phố đã dự toán nguồn vốn đầu tư hỗ trợ địa phương bạn năm 2019 của Thành phố là 100 tỉ đồng, hiện Thành phố đã phân bổ chi tiết 53 tỉ đồng, còn 47 tỉ đồng đủ khả năng cân đối bố trí bổ sung 10,7 tỉ đồng cho hạng mục bổ sung này của Dự án.

d) Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

e) Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án mang lại hiệu quả kinh tế, xã hội và có ý nghĩa tích cực trong việc phát triển du lịch tỉnh Cà Mau, có ý nghĩa tích cực đến nhận diện thương hiệu Thủ đô cũng như mối quan hệ hợp tác giữa thành phố Hà Nội và tỉnh Cà Mau.

g) Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án được triển khai từ nguồn vốn đầu tư công. Vì vậy, nội dung đầu tư bổ sung của Dự án không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Ban đề nghị UBND Thành phố thông qua điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án.